

Số: 247/QĐ-CDGTVTTW V

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho học sinh khoá tuyển sinh năm 2022, 2023
trình độ Trung cấp-Đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-CDGTVTTW V ngày 16 tháng 6 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc ban hành
Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương
V;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-CDGTVTTW V ngày 8 tháng 8 năm 2022 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc quy định thực
hiện Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy mô đun
hoặc tín chỉ;

Căn cứ Biên bản họp ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng xét tốt nghiệp
Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V, xét điều kiện công nhận tốt
nghiệp cho học sinh khóa tuyển sinh năm 2022, 2023 trình độ Trung cấp - Đào tạo
theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 281 học sinh khóa tuyển sinh năm 2022 trình
độ Trung cấp - Đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ. Trong đó:

1. Nghề Lập trình/ Phân tích hệ thống: 62 học sinh

Lớp TC22T1: 25 học sinh (03 Xuất sắc, 17 Giỏi, 05 Khá)
Lớp TC22T2: 27 học sinh (03 Xuất sắc, 13 Giỏi, 11 Khá)
Lớp TC22T3: 10 học sinh (01 Xuất sắc, 07 Giỏi, 02 Khá)

2. Nghề Điện công nghiệp và dân dụng : 26 học sinh

Lớp TC22ĐD1: 26 học sinh (01 Xuất sắc, 12 Giỏi, 12 Khá)

3. Nghề Bảo trì và sửa chữa ô tô: 56 học sinh

Lớp TC22CS1: 14 học sinh (08 Giỏi, 05 Khá)
Lớp TC22CS2: 39 học sinh (07 Giỏi, 27 Khá)
Lớp TC22CS3: 03 học sinh (01 Xuất sắc, 02 Giỏi)

4. Nghề Công nghệ ô tô: 42 học sinh

Lớp TC22CÔ3: 17 học sinh (04 Giỏi, 12 Khá)
Lớp TC22CÔ4: 10 học sinh (01 Xuất sắc, 07 Giỏi, 02 Khá)
Lớp TC22CÔ5: 10 học sinh (08 Giỏi, 02 Khá)
Lớp TC22CÔ7: 05 học sinh (05 Giỏi)

5. Nghề Kỹ thuật xây dựng: 08 học sinh

Lớp TC22XD1: 08 học sinh (03 Giỏi, 05 Khá)

6. Nghề Quản lý và bán hàng siêu thị: 80 học sinh

Lớp TC22QST3: 22 học sinh (19 Giỏi, 03 Khá)
Lớp TC22QST4: 18 học sinh (03 Xuất sắc, 06 Giỏi, 09 Khá)
Lớp TC22QST5: 17 học sinh (01 Xuất sắc, 10 Giỏi, 06 Khá)
Lớp TC22QST6: 14 học sinh (06 Giỏi, 08 Khá)
Lớp TC22QST7: 07 học sinh (03 Xuất sắc, 04 Giỏi)
Lớp TC23QST1: 01 học sinh (01 Xuất sắc)
Lớp TC23QST2: 01 học sinh (01 Giỏi)

7. Nghề Kế toán doanh nghiệp: 07 học sinh

Lớp TC22KD2: 07 học sinh (01 Xuất sắc, 06 Giỏi)

(có danh sách kèm theo)

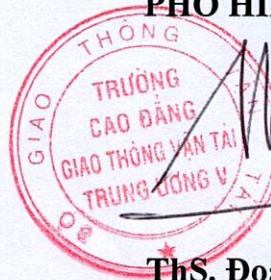
Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Học sinh tốt nghiệp được cấp bằng Trung cấp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị có liên quan và học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ LĐTB&XH (để báo cáo);
- Bộ GTVT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐT

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



ThS. Đoàn Việt Hùng

DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP KHÓA 2022, 2023 ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 02/2025

(Kèm theo Quyết định số: 247/QĐ-CDGTVTTW V ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V)

I. NGHỀ LẬP TRÌNH/ PHÂN TÍCH HỆ THỐNG

1. LỚP TC22T1 (25 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225480211101	Huỳnh Văn Quốc	Ân	12/3/2007	Nam	Đà Nẵng	91	Xuất sắc	3.57	Xuất sắc	
2	225480211102	Lê Công	Chánh	17/12/2006	Nam	Đà Nẵng	85	Tốt	3.00	Giỏi	
3	225480211104	Phùng Việt	Đại	14/9/2007	Nam	Đà Nẵng	83	Tốt	2.91	Khá	
4	225480211105	Phạm Thị Thuý	Dung	26/01/2007	Nữ	Đà Nẵng	86	Tốt	3.27	Giỏi	
5	225480211110	Hà Khánh	Hưng	14/10/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	2.72	Khá	
6	225480211111	Nguyễn Quang	Huy	20/9/2007	Nam	Đà Nẵng	84	Tốt	3.09	Giỏi	
7	225480211114	Nguyễn Tường	Kiệt	27/4/2007	Nam	Đà Nẵng	83	Tốt	2.96	Khá	
8	225480211116	Nguyễn Tuyết	Lan	19/3/2006	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.09	Giỏi	
9	225480211117	Nguyễn Công Sỹ	Luân	17/10/2007	Nam	Quảng Nam	84	Tốt	3.36	Giỏi	
10	225480211118	Nguyễn Tấn	Luận	14/8/2007	Nam	Đà Nẵng	85	Tốt	3.34	Giỏi	
11	225480211119	Nguyễn Thị	Mận	25/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	85	Tốt	3.23	Giỏi	
12	225480211123	Trần Bảo	Ngọc	07/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.06	Giỏi	
13	225480211124	Nghiêm Quang	Phước	21/4/2007	Nam	Đà Nẵng	87	Tốt	2.95	Khá	
14	225480211125	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	22/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	84	Tốt	3.25	Giỏi	
15	225480211127	Trần Công	Thời	05/6/2006	Nam	Đà Nẵng	89	Tốt	3.61	Xuất sắc	
16	225480211129	Trần Văn	Tiến	28/8/2003	Nam	Thừa Thiên Huế	94	Xuất sắc	3.95	Xuất sắc	
17	225480211130	Bùi Lê Văn	Tín	08/6/2007	Nam	Đà Nẵng	84	Tốt	3.28	Giỏi	
18	225480211131	Nguyễn Đình	Toàn	04/02/2007	Nam	Đà Nẵng	85	Tốt	3.33	Giỏi	
19	225480211133	Nguyễn Đức Nhật	Trường	15/4/2007	Nam	Đà Nẵng	84	Tốt	3.00	Giỏi	
20	225480211134	Trương Anh	Tuấn	01/01/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.93	Khá	
21	225480211135	Nguyễn Trọng	Tùng	20/12/2007	Nam	Lâm Đồng	85	Tốt	3.15	Giỏi	
22	225480211138	Lê Trường	Vũ	16/02/2002	Nam	Quảng Nam	80	Tốt	3.11	Giỏi	
23	225480211140	Phạm Ngô Ngọc	Bảo	30/01/2006	Nữ	Quảng Nam	85	Tốt	3.13	Giỏi	
24	225480211141	Nguyễn Thị Ngọc	Ni	24/02/2006	Nữ	Đà Nẵng	84	Tốt	3.10	Giỏi	
25	225510216316	Nguyễn Ngọc	Linh	16/01/2007	Nam	Đà Nẵng	85	Tốt	3.17	Giỏi	

2. LỚP TC22T2 (27 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225480211201	Huỳnh Ngọc Thiên	Ân	31/3/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	3.24	Giỏi	
2	225480211203	Nguyễn Thái	Bảo	01/10/2007	Nam	Thừa Thiên Huế	74	Khá	2.89	Khá	
3	225480211204	Nguyễn Phước	Chánh	24/5/2007	Nam	Đà Nẵng	90	Xuất sắc	3.50	Xuất sắc	
4	225480211206	Trương Chí	Cường	15/12/2007	Nam	Đà Nẵng	90	Xuất sắc	3.73	Xuất sắc	
5	225480211210	Phạm Văn	Hoà	01/9/2007	Nam	Quảng Nam	75	Khá	2.95	Khá	
6	225480211211	Nguyễn Lê Huy	Hoàng	07/9/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.35	Giỏi	
7	225480211212	Phạm Hoàng Gia	Huy	02/11/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.96	Khá	
8	225480211213	Võ Đan	Huy	10/02/2007	Nam	Quảng Nam	73	Khá	2.80	Khá	
9	225480211215	Phạm Nhật	Huy	07/6/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.23	Giỏi	
10	225480211216	Hoàng Đặng Quốc	Huy	18/5/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	2.85	Khá	
11	225480211217	Phạm Văn Vĩ	Khang	28/8/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	3.04	Giỏi	
12	225480211218	Trần Lê Nhật	Khoa	03/10/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	3.17	Giỏi	
13	225480211219	Nguyễn Văn Anh	Khoa	26/11/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	3.20	Giỏi	
14	225480211220	Trần Hữu Trung	Kiên	16/10/2007	Nam	Đà Nẵng	72	Khá	2.93	Khá	
15	225480211222	Hoàng	Lợi	26/12/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	3.02	Giỏi	
16	225480211223	Phạm Văn	Long	31/01/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.38	Giỏi	
17	225480211227	Đỗ Nguyễn Phước	Nguyên	10/5/2007	Nam	Đà Nẵng	91	Xuất sắc	3.73	Xuất sắc	
18	225480211229	Nguyễn Hữu	Phát	07/5/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	3.28	Giỏi	
19	225480211232	Nguyễn Ngọc	Thịnh	05/3/2007	Nam	Đà Nẵng	76	Khá	3.39	Giỏi	
20	225480211233	Nguyễn Hoàng	Thọ	05/11/2007	Nam	Đà Nẵng	73	Khá	2.92	Khá	
21	225480211234	Trần Duy	Tính	15/4/2007	Nam	Quảng Nam	73	Khá	2.68	Khá	
22	225480211236	Tạ Công	Trung	01/6/2004	Nam	Quảng Ngãi	81	Tốt	2.91	Khá	
23	225480211238	Ngô Phạm Anh	Vũ	30/8/2007	Nam	Quảng nam	71	Khá	2.88	Khá	
24	225480211239	Nguyễn Hồ Phương	Uyên	06/11/2007	Nữ	Đà Nẵng	75	Khá	3.00	Giỏi	
25	225480211241	Nguyễn Văn	Quân	03/5/2006	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	3.26	Giỏi	
26	225480211243	Nguyễn Anh Quốc	Huy	26/02/2006	Nam	Quảng Nam	76	Khá	3.27	Giỏi	
27	225480211244	Nguyễn Văn	Huy	05/9/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	3.06	Khá	

3. LỚP TC22T3: 10 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225480211311	Phạm Tấn Hoàng	Tâm	30/6/2007	Nam	Quảng Nam	80	Tốt	3.09	Giỏi	
2	225480211314	Đặng Hữu	Trí	24/5/2007	Nam	Đà Nẵng	85	Tốt	3.54	Xuất sắc	
3	225480211316	Nguyễn Nhất	Huy	06/4/2007	Nam	Gia Lai	82	Tốt	3.25	Giỏi	
4	225480211317	Bùi Nguyễn Quốc	Hung	21/11/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.36	Giỏi	
5	225480211318	Nguyễn Thị Kiều	Loan	15/6/2007	Nam	Hà Nội	78	Khá	2.97	Khá	
6	225480211327	Mai Văn	Vinh	05/6/2007	Nam	Quảng Nam	81	Tốt	3.05	Giỏi	
7	225480211338	Trương Trịnh Thành	Tài	23/9/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.45	Giỏi	
8	225480211351	Nguyễn Văn	Son	18/10/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	2.87	Khá	
9	225480211355	Nguyễn Đình	Huy	30/10/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.41	Giỏi	
10	225480211382	Bùi Hữu	Tường	08/02/2007	Nam	Thừa Thiên Huế	80	Tốt	3.11	Giỏi	

II. NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG

LỚP TC22ĐD1 (26 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225520223103	Nguyễn Bá	Đạt	24/10/2007	Nam	Thừa Thiên Huế	77	Khá	2.77	Khá	
2	225520223104	Nguyễn Chí	Dũng	02/4/2007	Nam	Cà Mau	78	Khá	2.66	Khá	
3	225520223105	Huỳnh Văn Hoàng	Hải	12/7/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.19	Giỏi	
4	225520223106	Hồ Văn	Hải	10/12/2005	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.04	Giỏi	
5	225520223107	Đoàn Văn Duy	Hậu	13/5/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.61	Khá	
6	225520223108	Huỳnh Công	Hiếu	28/11/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.95	Khá	
7	225520223109	Nguyễn Hữu	Hiếu	04/01/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.83	Khá	
8	225520223110	Đinh Thiên	Hoàng	10/6/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	2.30	Trung bình	
9	225520223111	Nguyễn Huy	Hoàng	12/7/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.22	Giỏi	
10	225520223113	Nguyễn Huy	Hoàng	12/9/2006	Nam	Thừa Thiên Huế	80	Tốt	3.23	Giỏi	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
11	225520223116	Thái Quang	Huy	05/02/2007	Nam	Quảng Nam	77	Khá	3.10	Giỏi	
12	225520223117	Nguyễn Quang	Huy	13/4/2007	Nam	Nam Định	79	Khá	3.25	Giỏi	
13	225520223118	Trần Nguyễn Hoàng	Huy	02/10/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.72	Khá	
14	225520223120	Đỗ Mạnh	Khang	20/8/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	3.31	Giỏi	
15	225520223122	Nguyễn Bá Mai	Khoa	19/12/2006	Nam	Đà Nẵng	87	Tốt	3.33	Giỏi	
16	225520223124	Huỳnh Ngọc	Lâm	11/9/2007	Nam	Bình Thuận	79	Khá	2.99	Khá	
17	225520223126	Ngô Thành	Lợi	20/11/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.55	Khá	
18	225520223127	Trần Hoàng	Long	22/9/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	3.02	Giỏi	
19	225520223129	Nguyễn Hữu Thanh	Minh	05/4/2007	Nam	Đà Nẵng	91	Xuất sắc	3.66	Xuất sắc	
20	225520223131	Lê Quang	Nhật	05/9/2007	Nam	Thừa Thiên Huế	82	Tốt	3.49	Giỏi	
21	225520223136	Bùi Ngọc	Quý	18/9/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.97	Khá	
22	225520223140	Lê Tấn Thành	Tín	05/02/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.88	Khá	
23	225520223141	Phạm Hữu	Trúc	16/01/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.80	Khá	
24	225520223143	Nguyễn Đức	Trung	29/10/2006	Nam	Đà Nẵng	84	Tốt	3.33	Giỏi	
25	225520223145	Nguyễn Thanh	Tuấn	11/11/2007	Nam	Thừa Thiên Huế	79	Khá	2.95	Khá	
26	225520223146	Trần Minh	Dương	11/5/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.32	Giỏi	

III. NGHỀ BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ

1. LỚP TC22CS1 (14 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225510216319	Trần Phước	Nhân	06/5/2007	Nam	Quảng Nam	52	TB	2.54	Khá	
2	225520159104	Nguyễn Quốc	Cường	29/9/2007	Nam	Nghệ An	89	Tốt	3.22	Giỏi	
3	225520159106	Trần Anh	Đức	14/3/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.74	Khá	
4	225520159110	Nguyễn Văn	Hiếu	20/6/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.24	Giỏi	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
5	225520159112	Hồ Quốc	Hội	05/3/2007	Nam	Đà Nẵng	85	Tốt	3.09	Giỏi	
6	225520159113	Nguyễn Duy	Kha	29/10/2007	Nam	Quảng Nam	77	Khá	3.13	Giỏi	
7	225520159118	Ngô Đại	Nghĩa	20/4/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.28	Giỏi	
8	225520159120	Đặng Minh	Nhật	29/7/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	3.23	Giỏi	
9	225520159122	Phạm Hoàng Minh	Quân	04/12/2007	Nam	Hà Tĩnh	80	Tốt	3.20	Giỏi	
10	225520159123	Lê Quốc	Quy	07/7/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.07	Giỏi	
11	225520159124	Nguyễn Dương	Thảo	02/4/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.80	Khá	
12	225520159128	Lê Võ Quang	Trường	21/12/2007	Nam	Đà Nẵng	70	Khá	2.66	Khá	
13	225520159130	Ngô Văn Tấn	Viên	21/10/2007	Nam	Đà Nẵng	71	Khá	2.57	Khá	
14	225520159132	Trần Nguyễn Anh	Tuấn	10/7/2007	Nam	Quảng Nam	72	Khá	2.48	Trung bình	

2. LỚP TC22CS2 (39 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225520159201	Trần Thái	An	30/8/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.97	Khá	
2	225520159202	Vũ Hoàng	Anh	13/7/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.56	Khá	
3	225520159203	Nguyễn Trọng	Chiến	05/8/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.74	Khá	
4	225520159205	Nguyễn Công	Danh	16/4/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.50	Khá	
5	225520159206	Nguyễn Thành	Đạt	08/4/2007	Nam	Đà Nẵng	76	Khá	2.44	Trung bình	
6	225520159207	Châu Hoàng	Đạt	01/12/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.03	Giỏi	
7	225520159208	Nguyễn Văn Tuấn	Đạt	09/12/2006	Nam	Quảng Trị	79	Khá	2.85	Khá	
8	225520159209	Trần văn	Đức	23/11/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.77	Khá	
9	225520159210	Đỗ Ngọc Tấn	Dũng	24/01/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	2.95	Khá	
10	225520159211	Võ Văn Tuấn	Duy	22/9/2007	Nam	Thừa Thiên Huế	79	Khá	2.76	Khá	
11	225520159213	Võ Phan Trung	Hiếu	05/8/2007	Nam	Thái Bình	79	Khá	2.91	Khá	
12	225520159214	Phạm Công	Hiếu	13/02/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.59	Khá	
13	225520159215	Đặng Ngọc	Hòa	17/11/2007	Nam	Quảng Nam	82	Tốt	3.03	Giỏi	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
14	225520159216	Nguyễn Huy	Hoàng	7/10/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.05	Giỏi	
15	225520159217	Nguyễn Văn	Hoàng	17/11/2007	Nam	Đà Nẵng	76	Khá	2.53	Khá	
16	225520159218	Tôn Thất Phi	Hùng	21/9/2007	Nam	Đà Nẵng	76	Khá	2.35	Trung bình	
17	225520159220	Lê Văn	Huy	05/6/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.88	Khá	
18	225520159221	Trần Nhật	Huy	14/01/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.91	Khá	
19	225520159222	Phạm Quang	Huy	17/8/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.46	Trung bình	
20	225520159224	Nguyễn Duy	Khoa	02/3/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.67	Khá	
21	225520159225	Nguyễn Thành Văn	Khoa	15/01/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.80	Khá	
22	225520159226	Nguyễn Hữu Anh	Khoa	09/6/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.52	Khá	
23	225520159227	Phan Hoàng Anh	Kiệt	28/11/2006	Nam	Quảng Nam	81	Tốt	3.15	Giỏi	
24	225520159229	Huỳnh Ngọc	Mạnh	23/5/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	3.08	Giỏi	
25	225520159231	Trần Đại	Nghĩa	01/7/2004	Nam	Quảng Bình	88	Tốt	3.19	Giỏi	
26	225520159232	Võ Lê Đình	Nguyên	09/5/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.92	Khá	
27	225520159233	Võ Thành	Nhân	13/5/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.41	Trung bình	
28	225520159235	Nguyễn Văn Việt	Phi	27/10/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.93	Khá	
29	225520159238	Lê Ngọc	Quý	16/11/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.66	Khá	
30	225520159239	Trần Vũ	Thắng	26/7/2007	Nam	Sơn La	78	Khá	2.75	Khá	
31	225520159240	Nguyễn Văn	Thoại	18/12/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.41	Trung bình	
32	225520159241	Nguyễn Đức Hoàng	Tiến	05/02/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	2.96	Khá	
33	225520159242	Đoàn Quốc	Tiến	13/12/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.32	Trung bình	
34	225520159245	Dương Mỹ	Toàn	19/8/2006	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.51	Khá	
35	225520159246	Võ Văn	Toàn	12/5/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	2.87	Khá	
36	225520159247	Huỳnh Kim Đông	Triều	09/7/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.52	Khá	
37	225520159250	Nguyễn Phi	Trường	12/11/2007	Nam	Đà Nẵng	75	Khá	2.66	Khá	
38	225520159252	Hồ Thái	Tuấn	04/8/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.13	Giỏi	
39	225520159254	Trần Quang	Vương	18/7/2007	Nam	Quảng Nam	78	Khá	2.59	Khá	

3. LỚP TC22CS3: 03 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
						ĐRL	Xếp loại			
1	225510216601	Trần Quang Nguyên Bảo	16/01/2007	Nam	Đà Nẵng	86	Tốt	3.70	Xuất sắc	
2	225510216605	Nguyễn Văn Thái	11/5/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.38	Giỏi	
3	225510216614	Lưu Văn Bảo	21/3/2007	Nam	Quảng Nam	86	Tốt	3.26	Giỏi	

IV. NGHỀ CÔNG NGHỆ Ô TÔ

1. LỚP TC22CÔ3 (17 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
						ĐRL	Xếp loại			
1	225510216301	Lê Hoàng Đức Anh	11/3/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.35	Trung bình	
2	225510216303	Nguyễn Văn Đạt	24/9/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.91	Khá	
3	225510216304	Đinh Xuân Đức	02/8/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.87	Khá	
4	225510216306	Đoàn Ngọc Hải Đường	18/12/2007	Nam	Thái Bình	80	Tốt	2.84	Khá	
5	225510216308	Bùi Đức Minh Hoàng	21/7/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.77	Khá	
6	225510216310	Nguyễn Minh Huy	01/5/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.66	Khá	
7	225510216312	Lê Đức Huy	18/4/2003	Nam	Quảng Ngãi	86	Tốt	3.35	Giỏi	
8	225510216315	Bùi Duy Kiệt	27/02/2006	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.61	Khá	
9	225510216322	Nguyễn Việt Thái	05/5/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.76	Khá	
10	225510216325	Võ Ngọc Minh Trí	05/9/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.93	Khá	
11	225510216326	Bùi Quang Tuyên	12/9/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.67	Khá	
12	225510216327	Lê Thành Vinh	27/01/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	2.58	Khá	
13	225510216328	Võ Đặng Duy Vũ	04/11/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	3.05	Giỏi	
14	225510216329	Phạm Gia Duy	05/5/2006	Nam	Thanh Hóa	83	Tốt	3.11	Giỏi	
15	225510216332	Võ Phước Đăng Khoa	29/12/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	2.97	Khá	
16	225520159105	Nguyễn Đức Định	06/5/2007	Nam	Đà Nẵng	83	Tốt	3.45	Giỏi	
17	225520159121	Nguyễn Đức Phúc	29/4/2007	Nam	Đà Nẵng	74	Khá	2.59	Khá	

2. LỚP TC22CÔ4: 10 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225510216402	Lê Đức	Cường	11/5/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.05	Giỏi	
2	225510216409	Đặng Trần Công	Hiếu	10/8/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	3.05	Giỏi	
3	225510216410	Lê Minh	Hoàn	19/10/2007	Nam	Bình Phước	77	Khá	3.23	Giỏi	
4	225510216411	Nguyễn Đặng Công	Hoàng	27/9/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.72	Khá	
5	225510216423	Nguyễn Việt	Tài	06/01/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	3.07	Giỏi	
6	225510216429	Hoàng Hải	Triều	04/8/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	3.20	Giỏi	
7	225510216437	Nguyễn Văn	Nguyên	05/4/1999	Nam	Gia Lai	86	Tốt	3.34	Giỏi	
8	225510216438	Phùng Anh	Kim	05/9/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.98	Khá	
9	225520223205	Lê Phước	Lợi	04/7/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	3.27	Giỏi	
10	225520223209	Nguyễn Phước	Nguyên	13/10/2007	Nam	Đà Nẵng	89	Tốt	3.60	Xuất sắc	

3. LỚP TC22CÔ5: 10 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225510216502	Nguyễn Văn	Bảo	02/10/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	3.25	Giỏi	
2	225510216503	Phạm Quang	Bảo	14/02/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	3.18	Giỏi	
3	225510216509	Lê Trung	Duy	05/10/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	2.91	Khá	
4	225510216512	Lăng Xuân	Hậu	07/7/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	2.89	Khá	
5	225510216516	Đặng Công Nguyên	Khang	03/11/2007	Nam	Đà Nẵng	83	Tốt	3.14	Giỏi	
6	225510216525	Tán Đức	Nhân	02/10/2007	Nam	Đà Nẵng	82	Tốt	3.02	Giỏi	
7	225510216530	Đặng Nguyễn Văn	Phong	15/3/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.22	Giỏi	
8	225510216535	Nguyễn Thanh	Quốc	27/7/2007	Nam	Đà Nẵng	81	Tốt	3.23	Giỏi	
9	225510216574	Nguyễn Phạm Thế	Anh	26/7/2007	Nam	Ninh Bình	78	Khá	3.20	Giỏi	
10	225520223307	Nguyễn Lê Duy	Lâm	15/8/2007	Nam	Quảng Nam	77	Khá	3.17	Giỏi	

4. LỚP TC22CÔ7: 05 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225510216542	Trần Văn	Thịnh	14/8/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.34	Giỏi	
2	225510216549	Nguyễn Ngọc	Tuấn	12/02/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.11	Giỏi	
3	225510216557	Đinh Ngọc	Thịnh	02/12/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.08	Giỏi	
4	225510216573	Đặng Ngọc Bảo	Trường	01/11/2007	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	3.11	Giỏi	
5	225520223306	Thị Lý	Hùng	18/3/2007	Nam	Đà Nẵng	84	Tốt	3.11	Giỏi	

V. NGHỀ QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ

1. LỚP TC22QST3 (22 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225340424341	Trần Thị Huyền	Trâm	23/8/2006	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.35	Giỏi	
2	225340425302	Nguyễn Xuân	Bắc	25/9/2007	Nam	Hải Dương	91	Xuất sắc	3.32	Giỏi	
3	225340425305	Lê Hoàng Ánh	Dương	02/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	76	Khá	3.05	Khá	
4	225340425308	Trần Bảo	Hân	22/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	87	Tốt	3.25	Giỏi	
5	225340425309	Ngô Thị Kim	Hường	14/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.23	Giỏi	
6	225340425311	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	13/02/2007	Nữ	Đà Nẵng	85	Tốt	3.39	Giỏi	
7	225340425312	Huỳnh Thị Kim	Ngân	14/5/2007	Nữ	Quảng Nam	80	Tốt	3.06	Giỏi	
8	225340425314	Mai Thúy	Ngân	18/3/2007	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.14	Giỏi	
9	225340425315	Trần Duy Bảo	Ngọc	09/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.07	Giỏi	
10	225340425316	Hứa Thảo	Nguyên	05/3/2007	Nữ	Quảng Nam	82	Tốt	2.97	Khá	
11	225340425317	Lê Thị Quỳnh	Như	15/12/2007	Nữ	Đà Nẵng	91	Xuất sắc	3.24	Giỏi	
12	225340425319	Nguyễn Thị Hoài	Phương	26/7/2007	Nữ	Đà Nẵng	84	Tốt	3.17	Giỏi	
13	225340425322	Võ Thị Như	Thảo	01/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.42	Giỏi	
14	225340425323	Phạm Nguyên Ý	Thơ	24/9/2007	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.08	Giỏi	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
15	225340425324	Bùi Ngọc	Thư	20/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	86	Tốt	3.31	Giỏi	
16	225340425326	Lê Thị Lệ	Thuỷ	09/02/2007	Nữ	Đà Nẵng	81	Tốt	3.14	Giỏi	
17	225340425327	Võ Thị Mỹ	Tiên	20/01/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.21	Khá	
18	225340425332	Lê Trần Kiều	Uyên	18/4/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.00	Giỏi	
19	225340425333	Phan Anh Tổ	Uyên	02/4/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.39	Giỏi	
20	225340425335	Trần Duy	Vinh	17/7/2007	Nam	Đà Nẵng	83	Tốt	3.13	Giỏi	
21	225340425338	Nguyễn Hoàng Hà	Vy	20/11/2007	Nữ	Đà Nẵng	84	Tốt	3.25	Giỏi	
22	225340425339	Lê Thị Ý	Yên	20/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.12	Giỏi	

2. LỚP TC22QST4 (18 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225340424429	Phạm Thị Tuyết	Nhi	04/12/2007	Nữ	Quảng Nam	70	Khá	2.95	Khá	
2	225340425401	Phạm Trần Minh	Anh	13/5/2007	Nữ	Hồ Chí Minh	74	Khá	2.87	Khá	
3	225340425402	Phan Lê Ngọc	Anh	05/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	76	Khá	3.23	Giỏi	
4	225340425403	Nguyễn Thị Hà	Châu	25/9/2007	Nữ	Đà Nẵng	73	Khá	3.11	Giỏi	
5	225340425404	Nguyễn Phúc Anh	Hào	21/3/2007	Nam	Đà Nẵng	71	Khá	2.57	Khá	
6	225340425405	Nguyễn Diệu	Hiền	12/02/2007	Nữ	Đà Nẵng	72	Khá	2.67	Khá	
7	225340425409	Lê Thị Trà	My	24/9/2007	Nữ	Đà Nẵng	71	Khá	2.84	Khá	
8	225340425410	Hồ Thị Kim	Ngân	26/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	85	Tốt	3.68	Xuất sắc	
9	225340425413	Nguyễn Thị Tâm	Như	04/02/2007	Nữ	Đà Nẵng	91	Xuất sắc	3.50	Xuất sắc	
10	225340425414	Nguyễn Hữu	Nhật	04/02/2006	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	3.25	Giỏi	
11	225340425415	Ngô Thảo	Quyên	04/11/2007	Nữ	Đà Nẵng	78	Khá	2.88	Khá	
12	225340425418	Phạm Thị Sương	Thảo	19/01/2006	Nữ	Quảng Nam	91	Xuất sắc	3.83	Xuất sắc	

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
13	225340425419	Nguyễn Trương Thu	Thảo	31/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	74	Khá	2.63	Khá	
14	225340425420	Trần Nguyễn Anh	Thư	12/9/2007	Nữ	Quảng Nam	70	Khá	2.82	Khá	
15	225340425421	Thái Thị Thanh	Thuận	11/7/2007	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.35	Giỏi	
16	225340425422	Nguyễn Đức	Toàn	15/6/2006	Nam	Đà Nẵng	76	Khá	2.62	Khá	
17	225340425426	Lê Thị Thảo	Vi	25/02/2007	Nữ	Đà Nẵng	76	Khá	3.02	Giỏi	
18	225340425428	Nguyễn Thị Kim	Yến	24/12/2006	Nữ	Quảng Nam	89	Tốt	3.41	Giỏi	

3. LỚP TC22QST5: 17 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225340424503	Thái Kim	Hân	26/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	86	Tốt	3.43	Giỏi	
2	225340424504	Nguyễn Thị Phương	Hằng	12/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.14	Khá	
3	225340424506	Nguyễn Thị	Hậu	15/11/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.39	Giỏi	
4	225340424509	Phan Thanh	Hưng	27/5/2007	Nam	Quảng nam	80	Tốt	3.03	Khá	
5	225340424510	Lê Công	Huy	13/4/2003	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.37	Giỏi	
6	225340424515	Nguyễn Phan Hồng	Phúc	02/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.04	Khá	
7	225340424516	Phạm Đắc Anh	Quốc	24/6/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.02	Khá	
8	225340424518	Tiêu Như	Quỳnh	26/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.08	Khá	
9	225340424521	Nguyễn Thanh	Trang	20/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.31	Giỏi	
10	225340424522	Phạm Thùy	Trang	09/11/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	2.88	Khá	
11	225340424532	Nguyễn Minh	Quang	13/6/2006	Nam	Quảng Ngãi	81	Tốt	3.50	Xuất sắc	
12	225340424534	Nguyễn Quang Gia	Bảo	17/10/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.27	Giỏi	
13	225340424535	Lê Đình Hạ	Uyên	08/02/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.02	Giỏi	
14	225340424537	Lê Thị Ánh	Ngọc	01/4/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.12	Giỏi	
15	225340424540	Mai Thị Cẩm	Ly	12/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.42	Giỏi	
16	225520223215	Trần Ngô Nhật	Trình	28/9/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.01	Giỏi	
17	225520223217	Hàn Tú Anh	Duy	26/6/2007	Nam	KonTum	80	Tốt	3.11	Giỏi	

4. LỚP TC22QST6: 14 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225340424601	Huỳnh Thục Bảo	Châu	25/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	83	Tốt	3.36	Giỏi	
2	225340424603	Nguyễn Thị Tuyết	Đang	28/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.39	Giỏi	
3	225340424606	Dương Thị Mỹ	Hạnh	16/11/2007	Nữ	Đà Nẵng	79	Khá	2.56	Khá	
4	225340424608	Trần Thị Thùy	Linh	02/9/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.32	Giỏi	
5	225340424610	Nguyễn Thị	Lựu	05/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	2.90	Khá	
6	225340424612	Phan Huỳnh Thảo	Ly	24/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	2.74	Khá	
7	225340424613	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	10/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.04	Khá	
8	225340424614	Thiều Thị Hồng	Ngọc	27/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	2.61	Khá	
9	225340424615	Phan Thị Ánh	Nguyệt	08/9/2007	Nữ	Quảng Nam	81	Tốt	3.18	Giỏi	
10	225340424617	Nguyễn Thị Châu	Nhi	23/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	79	Khá	2.61	Khá	
11	225340424622	Lâm Thanh	Thúy	24/7/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	2.90	Khá	
12	225340424628	Phan Thị Hoàng	My	01/3/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.36	Giỏi	
13	225340424629	Nguyễn Thị Phương	Vy	23/10/2007	Nữ	Đà Nẵng	79	Khá	3.36	Giỏi	
14	225340424630	Nguyễn Thuý	Trang	29/7/2007	Nữ	Đà Nẵng	76	Khá	2.79	Khá	

5. LỚP TC22QST7: 07 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225340424705	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	25/4/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.55	Xuất sắc	
2	225340424723	Phan Trần Hoài	Thương	02/11/2007	Nữ	Quảng Nam	85	Tốt	3.82	Xuất sắc	
3	225340424736	Hồ Đình Ngọc	Vũ	18/5/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.20	Giỏi	
4	225340424746	Thái Thị Quỳnh	Hương	22/4/2007	Nữ	Thừa Thiên Huế	80	Tốt	3.59	Xuất sắc	
5	225340424751	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	21/6/2007	Nữ	Ninh Bình	80	Tốt	3.45	Giỏi	
6	225340424755	Tường Như	Ý	05/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.40	Giỏi	
7	225340424765	Trương Thị Tô	Trinh	31/12/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.36	Giỏi	

6. LỚP TC23QST1: 01 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	235340424109	Phạm Hoàng Như	Quỳnh	06/5/2007	Nữ	Đà Nẵng	82	Tốt	3.69	Xuất sắc	

7. LỚP TC23QST2: 01 (HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	235340424208	Đặng Quang	Minh	09/5/2007	Nam	Quảng Nam	83	Tốt	3.06	Giỏi	

VI. NGHỀ KỸ THUẬT XÂY DỰNG - LỚP TC22XD1 (08 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225580201101	Văn Phú Thiên	Ân	08/10/2007	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2.90	Khá	
2	225580201102	Phạm Nguyễn Gia	Bảo	03/5/2007	Nam	Bình Định	83	Tốt	3.20	Giỏi	
3	225580201103	Lê Văn	Đức	01/6/2007	Nam	Đà Nẵng	78	Khá	2.90	Khá	
4	225580201104	Nguyễn Thế	Duyệt	22/02/1993	Nam	Đắk Lắk	75	Khá	2.61	Khá	
5	225580201105	Trần Ngọc	Hoàn	13/11/2007	Nam	Đà Nẵng	80	Tốt	3.31	Giỏi	
6	225580201106	Phạm Duy	Long	17/01/2005	Nam	Quảng Ngãi	79	Khá	2.85	Khá	
7	225580201108	Phan Văn	Trường	09/11/2007	Nam	Đà Nẵng	83	Tốt	3.10	Giỏi	
8	225580201109	Ngô Trung	Hiếu	18/02/2006	Nam	Đà Nẵng	79	Khá	2.53	Khá	

V. NGÀNH/NGHỀ KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP- LỚP TC22KD2 (07 HỌC SINH)

STT	Mã học sinh	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
							ĐRL	Xếp loại			
1	225340424702	Hồ Trần Thị	Thư	16/01/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.67	Xuất sắc	
2	225340424717	Lê Thị Yến	Phương	11/12/2007	Nữ	Đà Nẵng	81	Tốt	3.44	Giỏi	
3	225340424720	Nguyễn Thị Thanh	Nhung	03/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.16	Giỏi	
4	225340424740	Phạm Dương Thanh	Ân	04/9/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.52	Giỏi	
5	225340424743	Mai Thanh	Dung	07/01/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.04	Giỏi	
6	225340424752	Lê Phan Yên	Nhi	07/6/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.19	Giỏi	
7	225340424756	Trần Dương Khánh	Ngọc	23/8/2007	Nữ	Đà Nẵng	80	Tốt	3.13	Giỏi	

(Danh sách này gồm 281 học sinh) H

Số: 180/QĐ-CDGTVTTW V

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho học sinh khoá tuyển sinh năm 2019, 2021
trình độ Trung cấp-Đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG ƯƠNG V

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-CDGTVTTW V ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-CDGTVTTW V ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải Trung ương V về việc ban hành Quy định tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ Biên bản họp ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng xét tốt nghiệp Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V, xét điều kiện công nhận tốt nghiệp cho học sinh khóa tuyển sinh năm 2019, 2021 trình độ Trung cấp - Đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 02 học sinh trình độ Trung cấp - Đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ:

Ngành Công nghệ ô tô

Lớp TC19CÔ1: 01 học sinh

Lớp TC21CÔ6: 01 học sinh

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Học sinh tốt nghiệp được cấp bằng Trung cấp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng công tác HSSV, Trưởng các đơn vị có liên quan và học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ LĐTB&XH (để báo cáo);
- Bộ GTVT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ThS. Đoàn Việt Hùng

DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG CẤP TUYỂN SINH KHÓA KHOÁ 2019, 2021
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THÁNG 02/2025

(Kèm theo Quyết định số: 180/QĐ-CDGTVTW V ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V)

I. NGÀNH/ NGHỀ CÔNG NGHỆ Ô TÔ

1. LỚP TC19CÔ1 (01 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
						ĐRL	Xếp loại			
1	195510216105	Nguyễn Tấn Đại	4/4/2004	Nam	Quảng Nam	71	Khá	2,41	Trung bình	

2. LỚP TC21CÔ6 (01 HỌC SINH)

STT	Mã số học sinh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm rèn luyện		TBC TL	XLTN	Ghi chú
						ĐRL	Xếp loại			
1	215510216619	Phùng Văn Nhật Thường	30/8/2005	Nam	Đà Nẵng	77	Khá	2,46	Trung bình	

(Danh sách có 02 học sinh) 

